

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Công ty: **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã chứng khoán: GVR

Địa chỉ trụ sở: 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ giao dịch: 177 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 39 325 234

Fax: (84-28) 39 327 341

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Văn Hải Em – Kế toán trưởng,
Trưởng Ban Tài chính Kế toán Tập đoàn, Người được ủy quyền công bố thông tin

Loại thông tin công bố: 24 giờ Bất thường Định kỳ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn tại đường
dẫn: <https://rubbergroup.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Ban Kiểm soát;
- Tổ Quản trị Tập đoàn;
- Phòng CNTT;
- Lưu: VT, CBTT.

**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN TCKT**



Phạm Văn Hải Em
Người được ủy quyền công bố thông tin

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản số 50/BB-ĐHĐCĐCSVN ngày 17/6/2022;
- Nghị quyết số 51/NQ-ĐHĐCĐCSVN ngày 17/6/2022.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 theo Báo cáo số 1395/BC-CSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần (Tập đoàn) theo Báo cáo số 296/BC-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) Tập đoàn năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 theo Báo cáo số 1394/BC-CSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Tờ trình số 298/TTr-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022, trong đó:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Số tiền |
|-----|---|-------------|----------|
| 1 | Tổng Doanh thu và thu nhập | Tỷ đồng | 3.970 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 2.334,16 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận sau thuế | | |
| 3.1 | Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển | Tỷ đồng | 677,75 |
| 3.2 | Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động. | Tỷ đồng | 15,31 |
| 3.3 | Trích lập Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp | Tỷ đồng | 1,10 |
| 3.4 | Chia cổ tức (4,1%/vốn điều lệ) | Tỷ đồng | 1.640 |

Trường hợp khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, nếu phát sinh chênh lệch lợi nhuận theo số liệu trên giao cho HĐQT Tập đoàn xử lý theo quy định.

Giao HĐQT chỉ đạo và triển khai thực hiện việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng quy định hiện hành.

Điều 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Tập đoàn theo Tờ trình số 297/TTr-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022, với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng năm 2022 của Công ty mẹ - Tập đoàn:

| | |
|---|---------------|
| + Doanh thu và thu nhập khác: | 4.460 tỷ đồng |
| + Lợi nhuận trước thuế: | 2.310 tỷ đồng |
| + Lợi nhuận sau thuế: | 2.300 tỷ đồng |
| + Tỷ suất LN sau thuế/doanh thu và TN khác: | 51,79% |
| + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ: | 5,78% |
| + Chia cổ tức (5%/vốn điều lệ): | 2.000 tỷ đồng |
| + Trích lập các quỹ theo quy định: | 300 tỷ đồng |

Việc phân phối lợi nhuận năm 2022 sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua sau khi có Báo cáo Tài chính năm 2022 được kiểm toán.

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn:

| | |
|---|----------------|
| + Doanh thu và thu nhập khác: | 29.707 tỷ đồng |
| + Lợi nhuận trước thuế: | 6.480 tỷ đồng |
| + Lợi nhuận sau thuế: | 5.340 tỷ đồng |
| + Tỷ suất LN trước thuế/doanh thu và thu nhập khác: | 21,81% |
| + Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ: | 16,20% |

- Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty mẹ - Tập đoàn: 2.360,2 tỷ đồng, trong đó:

| | |
|----------------------------|-----------------|
| + Đầu tư XDCB | 1.278,2 tỷ đồng |
| + Đầu tư tài chính dài hạn | 1.082,0 tỷ đồng |

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 của Tập đoàn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định hiện hành.

- Với sự ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, xung đột tại một số khu vực trên thế giới v.v... đang diễn biến phức tạp, khó lường. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm hiệu quả cao nhất cho Tập đoàn, các cổ đông và báo cáo lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Điều 6. Thông qua Tờ trình về việc Báo cáo mức chi trả thù lao năm 2021 và Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 299/TTr-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022, trong đó:

- Thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm năm 2021 là 412,994 triệu đồng;
- Kế hoạch tiền lương HĐQT, BKS chuyên trách năm 2022 là 6.821,3 triệu đồng;
- Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm năm 2022 là 547,680 triệu đồng.

Việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS: giao cho HĐQT quyết định và chi trả theo các quy định hiện hành.

Điều 7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Thông qua danh sách 06 (sáu) đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2022 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn; giao cho Hội đồng quản trị Tập đoàn lựa chọn 02 (hai) đơn vị kiểm toán có đủ năng lực, uy tín và thuộc danh mục doanh nghiệp được phép kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2022 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn theo Tờ trình số 1396/TTr-CSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022 và có văn bản pháp lý có liên quan để Tổng giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán được lựa chọn.

Điều 8. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cổ đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP. HCM;
- Quý cổ đông;
- UBQLV NN tại DN;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD&TĐ;
- Tổ Quản trị TĐ;
- Phòng CNTT;
- Lưu: VT, TK.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Công Kha

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Hôm nay, ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần, số 177 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Hội đồng quản trị (HĐQT) Tập đoàn đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tập đoàn. Thành phần tham dự: các Cổ đông của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần, đại diện lãnh đạo Ban chỉ đạo đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, đại diện lãnh đạo Ủy ban, các vụ thuộc Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các vụ thuộc Bộ ngành, Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo Tập đoàn, lãnh đạo các Ban, Văn phòng và Tạp chí Cao su Việt Nam.

Theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, HĐQT chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên và giới thiệu Ban Thư ký để ghi chép diễn tiến Đại hội.

I. ĐOÀN CHỦ TỊCH:

1. Ông Trần Công Kha - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn - Chủ tọa;
2. Ông Lê Thanh Hưng - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc;
3. Ông Hà Văn Khương - Thành viên HĐQT;
4. Ông Huỳnh Văn Bảo - Thành viên HĐQT;
5. Ông Phạm Văn Thành - Thành viên HĐQT.

II. BAN THƯ KÝ:

1. Ông Bùi Thanh Tâm - Phó Trưởng Ban Tài chính Kế toán;
2. Bà Phan Thị Vành Khuyên - Phó Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự.

III. BAN KIỂM PHIẾU:

1. Ông Đinh Hoàng Phú - Phó Trưởng Ban KTTT - Trưởng Ban;
2. Ông Bùi Đức Vinh - Phó Trưởng Ban KHĐT - Phó Ban;
3. Ông Nguyễn Hồng Minh - Phó Trưởng Ban TCKT - Thành viên;
4. Ông Vũ Tiến Hoàng Đạo - Phó Trưởng Ban TCNS - Thành viên;
5. Ông Nguyễn Minh Tuấn - Phó Chánh Văn phòng TĐ - Thành viên;
6. Bà Nguyễn Minh Trang - Chuyên viên Ban TCKT - Thành viên.

IV. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

Ông Đinh Hoàng Phú – Phó Trưởng Ban Kiểm tra Thanh tra Tập đoàn báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, tại thời điểm kiểm phiếu (08 giờ 00 phút)

Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội là **23.684** cổ đông, đại diện cho **4.000.000.000** cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là **54** cổ đông, đại diện cho **3.872.452.559** cổ phần, chiếm **96,8113%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Như vậy Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn.

V. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu:

Ông **Trần Công Kha** – **Chủ tịch HĐQT** thay mặt Đoàn chủ tịch đề cử Ban kiểm phiếu.

Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết **99,9968%** tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2. Chương trình Đại hội và Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Ông **Hà Văn Khương** – **Thành viên HĐQT** trình bày Chương trình và Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 theo hình thức trực tuyến.

2.1. Nội dung Chương trình Đại hội đã được Đại hội thống nhất thông qua, với tỷ lệ **99,9968%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

2.2. Quy chế họp Đại hội đã được Đại hội thống nhất thông qua, với tỷ lệ **99,9968%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

3. Các Báo cáo, Tờ trình thông qua Đại hội:

3.1. Ông **Lê Thanh Hưng** – **Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc** báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 theo Báo cáo số 1395/BC-CSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022.

3.2. Ông **Trần Công Kha** – **Chủ tịch HĐQT** báo cáo hoạt động của HĐQT Tập đoàn theo Báo cáo số 296/BC-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022.

3.3. Ông **Đỗ Khắc Thăng** – **Trưởng Ban Kiểm soát** thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 theo Báo cáo số 1394/BC-CSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022.

3.4. Ông **Phạm Văn Thành** – **Thành viên HĐQT** thông qua báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Tờ trình số 298/TTr-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022, trong đó:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Số tiền |
|-----|---|-------------|----------|
| 1 | Tổng Doanh thu và thu nhập | Tỷ đồng | 3.970 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 2.334,16 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận sau thuế | | |
| 3.1 | Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển | Tỷ đồng | 677,75 |
| 3.2 | Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động. | Tỷ đồng | 15,31 |
| 3.3 | Trích lập Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp | Tỷ đồng | 1,10 |
| 3.4 | Chia cổ tức (4,1%/vốn điều lệ) | Tỷ đồng | 1.640 |

Trường hợp khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, nếu phát sinh chênh lệch lợi nhuận theo số liệu trên giao cho HĐQT Tập đoàn xử lý theo quy định.

Giao HĐQT Tập đoàn chỉ đạo và triển khai thực hiện việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng quy định hiện hành.

3.5. Ông **Phạm Văn Thành - Thành viên HĐQT** thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Tập đoàn theo Tờ trình số 297/TTr-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022, với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng năm 2022 của Công ty mẹ - Tập đoàn:
 - + Doanh thu và thu nhập khác: 4.460 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 2.310 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 2.300 tỷ đồng
 - + Tỷ suất LN sau thuế/doanh thu và TN khác: 51,79%
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ: 5,78%
 - + Chia cổ tức (5%/vốn điều lệ): 2.000 tỷ đồng
 - + Trích lập các quỹ theo quy định: 300 tỷ đồng

Việc phân phối lợi nhuận năm 2022 sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua sau khi có Báo cáo Tài chính năm 2022 được kiểm toán.

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn:
 - + Doanh thu và thu nhập khác: 29.707 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 6.480 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 5.340 tỷ đồng
 - + Tỷ suất LN trước thuế/doanh thu và thu nhập khác: 21,81%
 - + Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ: 16,20%
- Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty mẹ - Tập đoàn: 2.360,2 tỷ đồng, trong đó:
 - + Đầu tư XDCB: 1.278,2 tỷ đồng
 - + Đầu tư tài chính dài hạn: 1.082,0 tỷ đồng

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 của Tập đoàn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định hiện hành.

- Với sự ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, xung đột tại một số khu vực trên thế giới v.v... đang diễn biến phức tạp, khó lường. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm hiệu quả cao nhất cho Tập đoàn, các cổ đông và báo cáo lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

3.6. Ông Huỳnh Văn Bảo – Thành viên HĐQT thông qua Tờ trình về việc Báo cáo mức chi trả thù lao năm 2021 và Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 299/TTr-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022, trong đó:

- Thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm năm 2021 là 412,994 triệu đồng;

- Kế hoạch tiền lương HĐQT, BKS chuyên trách năm 2022 là 6.821,3 triệu đồng;

- Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS kiêm nhiệm năm 2022 là 547,680 triệu đồng.

Việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS: giao cho HĐQT quyết định và chi trả theo các quy định hiện hành.

3.7. Ông Đỗ Khắc Thăng - Trưởng Ban Kiểm soát thông qua về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo Tờ trình 1396/TTr-CSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022

Thông qua danh sách 06 (sáu) đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2022 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn; giao cho HĐQT Tập đoàn lựa chọn hai công ty kiểm toán có đủ năng lực, uy tín và thuộc danh mục doanh nghiệp được phép kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2022 của Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn và ủy quyền cho HĐQT Tập đoàn lựa chọn đơn vị kiểm toán cụ thể để Tổng giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán được lựa chọn.

4. Thảo luận tại Đại hội: Chủ tọa mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

Ý kiến của các cổ đông như sau:

4.1. Cổ đông có mã số GVR.021738 là Ông Đoàn Minh Đức, hỏi “Tại sao Kế hoạch lợi nhuận năm 2022 đi ngang”

Đoàn chủ tịch trả lời: Kế hoạch lợi nhuận chính của Tập đoàn trong năm 2022 là từ sản phẩm mủ cao su, trong đó có các thuận lợi và khó khăn như sau:

Thuận lợi: thời tiết năm 2022 dự kiến thuận lợi, sản lượng khai thác ước vượt kế hoạch từ 6-8%.

Khó khăn: do giá nguyên liệu năm 2022 tăng cao so với năm 2021, do đó các chi phí có liên quan đều tăng so với năm 2021, kể cả chi phí tiền lương cơ bản năm 2022 cũng tăng so với năm 2021, vì vậy giá thành năm 2022 dự kiến tăng hơn so với năm 2021.

Do đó, kế hoạch lợi nhuận năm 2022 như đã trình đại hội đồng cổ đông và Tập đoàn sẽ có gắng có các biện pháp để lợi nhuận năm 2022 sẽ đạt hoặc vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2022.

4.2. Cổ đông có mã số GVR.008470 là Ông Nguyễn Thanh Hải, hỏi “khi nào Tập đoàn có thể dứt điểm hoàn thành mục tiêu thoái vốn” và **Cổ đông có mã số GVR.021566 là Ông Đinh Tiến Thịnh,** hỏi “Ban chủ tọa đại hội vui lòng cho tôi và các cổ đông khác biết kế hoạch thoái vốn ngoài ngành cụ thể của Tập đoàn trong năm 2022? Hiện nay đã được Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phê duyệt chưa? Khi nào thì Tập đoàn thuê đơn vị định giá và phê duyệt phương án thoái vốn? Ban lãnh đạo đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch thoái vốn ngoài ngành năm 2022 có bị trễ tiến độ như năm 2021 không?”

Câu hỏi số 2: Hiện nay Công ty con của Tập đoàn là Công ty cổ phần KCN Nam Tân Uyên có vướng mắc lớn với Thị xã Tân Uyên về vấn đề cho thuê đất KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2 (NT3), trong khi KCN Bên cạnh là VSIP III cũng có nguồn gốc tương tự từ đất cao su của Công ty cổ phần Cao su Phước Hoà, là Tập đoàn lớn của Nhà nước, Tập đoàn có ý kiến gì về vấn đề này để hỗ trợ cho công ty con là Công ty cổ phần KCN Nam Tân Uyên? Công ty Liên doanh KCN VSIP của tỉnh Bình Dương có lợi thế gì không khi triển khai KCN VSIP III được giao & thuê đất có thuận lợi hơn so với Công ty có vốn nhà nước chi phối như KCN Nam Tân Uyên không?

Câu hỏi 3: Theo cổ đông chúng tôi được biết, quy định hiện hành thì khoản đầu tư vào Công ty cổ phần KCN Nam Tân Uyên của Tập đoàn đang vướng mắc vấn đề sở hữu chéo, Tập đoàn có kế hoạch xử lý vấn đề này như thế nào trong thời gian tới? Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã phê duyệt phương án cụ thể về thoái vốn hoặc chuyển giao KCN Nam Tân Uyên chưa?

Đoàn chủ tịch trả lời:

Tập đoàn đang lập đề án thoái vốn trình Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phê duyệt, sau khi có ý kiến chính thức của Ủy ban quản lý vốn nhà nước, Tập đoàn sẽ thuê đơn vị tư vấn để thực hiện các thủ tục thoái vốn theo quy định. Tuy nhiên, việc thoái vốn của Tập đoàn còn phụ thuộc vào giá trị cổ phiếu trên thị trường, Tập đoàn sẽ quyết định thời điểm thoái vốn nhằm mang lại hiệu quả cao nhất và đảm bảo kế hoạch lợi nhuận năm 2022.

Tập đoàn đã lập hồ sơ đề án tái cơ cấu của Tập đoàn trình Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phê duyệt, trong đó Tập đoàn tập trung chủ yếu trong các giải pháp như sau: Thâm canh tăng năng suất lao động; tăng cường công tác quản lý và sử dụng đất; tăng cường công tác chế biến gỗ và nông nghiệp

công nghệ cao; sắp xếp các đơn vị thành viên theo hướng tinh gọn, mang lại hiệu quả cao; tập trung tháo gỡ những khó khăn vướng mắc các chính sách pháp lý phù hợp với tình hình thực tế của các ngành nghề kinh doanh của Tập đoàn nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Tập đoàn.

Tiền thuê đất khu công nghiệp Nam Tân Uyên: Tập đoàn đang làm việc với các cơ quan chức năng để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, có thể hoàn tất trong quý 3/2022 để triển khai giai đoạn 2.

Lợi thế giữa Dự án KCN Nam Tân Uyên và VSIP là như nhau vì phải thực hiện theo quy định của Pháp luật, mỗi đơn vị có thể mạnh riêng.

4.3. Cổ đông có mã số GVR.021798 là Bà Đoàn Thị Duyên, hỏi “Cổ tức năm 2021 theo kế hoạch là 6%, xin giải thích lý do tại sao bây giờ lại hạ xuống 4% mặc dù công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận?”

Đoàn chủ tịch trả lời:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tập đoàn hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, tuy nhiên không đủ để Tập đoàn chia cổ tức 6% như Đại hội đồng cổ đông đầu năm thông qua, do đó, Tập đoàn đã tính toán và trình Đại hội chia cổ tức từ kết quả SXKD năm 2021 là 4,1%, trích quỹ khen thưởng phúc lợi, quỹ thưởng người quản lý, phần còn lại Tập đoàn trích lập quỹ đầu tư phát triển để đầu tư các dự án nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho các cổ đông.

4.4. Cổ đông có mã số GVR.014752 là Ông Phí Long, hỏi “Để có thể hiểu thêm về hoạt động kinh doanh của GVR, tôi có một số câu hỏi mong được công ty (1) Xin vui lòng cho biết diện tích trồng cao su ở các khu vực cụ thể bao nhiêu (Đông Nam Bộ bao nhiêu? Đồng bằng sông Cửu Long bao nhiêu? Miền Trung, miền Bắc?); (2) Năng suất mủ cao su năm 2021 trung bình bao nhiêu/ha? Năm 2022 dự kiến bao nhiêu?; (3) Thị trường tiêu thụ mủ cao su của Tập đoàn: Trung quốc chiếm bao nhiêu %, Nhật chiếm bao nhiêu %, Mỹ bao nhiêu %...?; (4) Giá mủ cao su bình quân năm 2021 bao nhiêu? Từ đầu năm 2022 đến giờ bao nhiêu? Giá cao su bình quân giao tháng 4, 5, 6 bao nhiêu? Dự kiến 6 tháng cuối năm ra sao?; (5) Xin cho biết trong kế hoạch lợi nhuận năm 2022 thì lợi nhuận từ mủ cao su bao nhiêu? Lợi nhuận từ thoái vốn bao nhiêu? Lợi nhuận từ thanh lý cây cao su bao nhiêu?; (6) Tình hình chuyển đổi đất sang khu công nghiệp tính đến thời điểm hiện nay ra sao?; (7) Trong cơ cấu chi phí năm 2021 thì chi phí thuê đất chiếm bao nhiêu %? Chi phí khấu hao chiếm bao nhiêu %, chi phí vật tư phân bón bao nhiêu, chi phí lương bao nhiêu?; (8) Trong tổng số lao động năm 2021 có bao nhiêu lao động trực tiếp và bao nhiêu lao động gián tiếp? Chi phí lương năm 2021 là bao nhiêu? Trong đó: chi lương cho lao động trực tiếp là bao nhiêu? Chi phí lương lao động gián tiếp là bao nhiêu?.

Đoàn chủ tịch trả lời:

Diện tích đất trồng cao su của Tập đoàn khoảng 400.000 ha, trong đó: khu vực Đông Nam Bộ khoảng 150.000 ha, khu vực Tây Nguyên khoảng 70.000 ha, khu vực Duyên hải Miền Trung khoảng 30.000 ha, khu vực miền núi phía Bắc khoảng 26.000 ha, còn lại là đầu tư tại Lào và Vương quốc Campuchia.

Năng suất bình quân của Tập đoàn là 1,51 tấn/ha.

Thị trường tiêu thụ mủ cao su của Tập đoàn tại Trung Quốc chiếm khoảng 20-30% sản lượng tiêu thụ của toàn Tập đoàn, còn lại là các nước Mỹ, Hàn Quốc và các nước Châu Âu; vì vậy sản lượng tiêu thụ của Tập đoàn không quá lệ thuộc vào thị trường Trung Quốc.

Giá bán mủ cao su bình quân năm 2021 khoảng 39 triệu đồng/tấn; giá bán bình quân 6 tháng đầu năm 2022 khoảng 38-39 triệu đồng/tấn; Tập đoàn kỳ vọng giá bán bình quân năm 2022 bằng với giá bán bình quân năm 2021; biên lợi nhuận năm 2022 kỳ vọng từ 6-7 triệu đồng/tấn.

Diện tích cao su thanh lý khoản 10.000 ha, ước lợi nhuận năm 2022 đối với cây cao su thanh lý khoảng 1.600 đến 1.800 tỷ đồng.

Lợi nhuận hợp nhất đối với thoái vốn đầu tư tài chính năm 2022 ước đạt 500-600 tỷ đồng.

Đơn giá tiền thuê đất năm 2022 tăng khoảng 4 lần so với năm 2021 làm cho chi phí của Tập đoàn tăng đột biến.

Tiền lương của Tập đoàn chiếm khoảng 40% giá thành, trong đó Tập đoàn không chế tiền lương của bộ phận quản lý không vượt quá 3 lần so với tiền lương của bộ phận trực tiếp.

Ước lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2022 sẽ bằng 6 tháng đầu năm 2021, do đặc thù của lĩnh vực cao su sẽ có sản lượng trong 6 tháng cuối (khoảng 70% sản lượng kế hoạch), do đó, lợi nhuận của Tập đoàn chủ yếu tập trung vào 6 tháng cuối năm 2022.

4.5. Cổ đông có mã số GVR.023336 là Công ty cổ phần Chứng khoán Bản Việt, hỏi “(1) Chi tiết theo từng mảng kinh doanh đối với kế hoạch lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2022 - 6.480 tỷ đồng là như thế nào? (2) Chuyển đổi đất cao su sang phát triển KCN có quy định không phải thông qua đấu thầu không? Mong Ban Lãnh đạo chia sẻ thêm về các vướng mắc, quy định trong việc chuyển đổi đất cao su sang phát triển KCN”.

Đoàn chủ tịch trả lời:

Cơ cấu mảng kinh doanh của Tập đoàn là: mủ cao su và cây cao su thanh lý khoảng trên 50%, khu công nghiệp khoảng 12%, sản phẩm gỗ khoảng 10%, lĩnh vực khác khoảng 28%.

Việc phát triển khu công nghiệp trên đất trồng cao su có vướng mắc, Tập đoàn sẽ báo cáo các cấp có thẩm quyền để tháo gỡ các vướng mắc trên.

Các cổ đông đã nghe ý kiến trả lời và cung cấp thông tin của Đoàn Chủ tịch. Các cổ đông không có ý kiến gì thêm.

5. Các vấn đề đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông

Đến thời điểm 10 giờ 20 phút, số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là: **100** cổ đông, đại diện cho **3.882.360.269** cổ phần, đạt **97,0590%** trên số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Sau khi xem xét các Tờ trình, Báo cáo và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tập đoàn, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình nghị sự.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết đã được Ông Đinh Hoàng Phú - Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố tại Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **3.882.360.269** cổ phần.

5.1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 theo Báo cáo số 1395/BC-CSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022:

- Số cổ phần tán thành: **3.882.148.369** cổ phần, tỷ lệ **99,9945%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không tán thành: **28.300** cổ phần, tỷ lệ **0,0007%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến: **16.300** cổ phần, tỷ lệ **0,0004%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

5.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Tập đoàn theo Báo cáo số 296/BC-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022:

- Số cổ phần tán thành: **3.882.164.269** cổ phần, tỷ lệ **99,9950%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không tán thành: **28.300** cổ phần, tỷ lệ **0,0007%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến: **400** cổ phần, tỷ lệ **0,0000%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

5.3. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 theo Báo cáo số 1394/BC-CSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022:

- Số cổ phần tán thành: **3.882.164.269** cổ phần, tỷ lệ **99,9950%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không tán thành: **28.300** cổ phần, tỷ lệ **0,0007%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến: **400** cổ phần, tỷ lệ **0,0000%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

5.4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Tờ trình số 298/TTr-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022:

- Số cổ phần tán thành: **3.882.164.269** cổ phần, tỷ lệ **99,9950%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không tán thành: **28.300** cổ phần, tỷ lệ **0,0007%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến: **400** cổ phần, tỷ lệ **0,0000%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và giao HĐQT chỉ đạo và triển khai thực hiện việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng quy định hiện hành.

Trường hợp khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, nếu phát sinh chênh lệch lợi nhuận theo số liệu trên sẽ giao cho HĐQT Tập đoàn xử lý theo quy định.

5.5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Tập đoàn theo Tờ trình số 297/TTr-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022:

- Số cổ phần tán thành: **3.882.164.269** cổ phần, tỷ lệ **99,9950%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không tán thành: **28.300** cổ phần, tỷ lệ **0,0007%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến: **400** cổ phần, tỷ lệ **0,0000%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 của Tập đoàn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định hiện hành.

- Với sự ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, xung đột tại một số khu vực trên thế giới v.v... đang diễn biến phức tạp, khó lường. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm hiệu quả cao nhất cho Tập đoàn, các cổ đông và báo cáo lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

5.6. Thông qua Tờ trình về việc Báo cáo mức chi trả thù lao năm 2021 và Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 299/TTr-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022:

- Số cổ phần tán thành: **3.882.160.769** cổ phần, tỷ lệ **99,9949%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không tán thành: **28.300** cổ phần, tỷ lệ **0,0007%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến: **3.900** cổ phần, tỷ lệ **0,0001%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

5.7. Thông qua về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo Tờ trình 1396/TTr-CSVN ngày 27 tháng 5 năm 2022:

- Số cổ phần tán thành: **3.882.150.669** cổ phần, tỷ lệ **99,9946%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không tán thành: **28.300** cổ phần, tỷ lệ **0,0007%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến: **14.000** cổ phần, tỷ lệ **0,0004%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua giao cho HĐQT Tập đoàn lựa chọn hai công ty kiểm toán có đủ năng lực, uy tín và thuộc danh mục doanh nghiệp được phép kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2022 của Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tập đoàn và ủy quyền cho HĐQT Tập đoàn lựa chọn đơn vị kiểm toán cụ thể để Tổng giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán được lựa chọn.

6. Đọc và biểu quyết thông qua Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội

* Thư ký đọc toàn văn nội dung Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

* Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua toàn văn nội dung Biên bản Đại hội:

- Số cổ phần tán thành: **3.882.343.069** cổ phần, tỷ lệ **99,9932%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không tán thành: **28.300** cổ phần, tỷ lệ **0,0007%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến: **6.100** cổ phần, tỷ lệ **0,0002%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

* Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua toàn văn nội dung Nghị quyết Đại hội:

- Số cổ phần tán thành: **3.882.343.069** cổ phần, tỷ lệ **99,9932%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

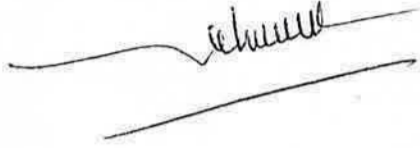
- Số cổ phần không tán thành: **28.300** cổ phần, tỷ lệ **0,0007%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không có ý kiến: **6.100** cổ phần, tỷ lệ **0,0002%** số cổ phần biểu quyết dự họp.

7. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Tập đoàn năm 2022 kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày

Biên bản gồm 11 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tại Tập đoàn, lưu văn thư Tập đoàn và Ban Thư ký./.

TM. THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phan Thị Vành Khuyên

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Công Kha

Nơi nhận:

- UBCK NN;
- Sở Giao dịch CK TP.HCM;
- Quý cổ đông;
- UBQLV NN tại DN;
- Đảng ủy Tập đoàn;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD TĐ;
- Tổ Công bố TT và QHCD TĐ;
- Phòng CNTT; Tổ quản trị TĐ;
- Lưu: VT, TK.